

Số: /BC-CHHĐTVN

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14/9/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa; Thông tư số 19/2021/TT-BGTVT ngày 14/9/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải

Kính gửi: Bộ Xây dựng

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam đã tiến hành tổng kết việc thi hành các Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (GTVT) quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 61/2024/TT-BGTVT ngày 19/12/2024), Thông tư số 19/2021/TT-BGTVT ngày 14/9/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 03/2025/TT-BGTVT ngày 09/01/2025), kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT CÁC THÔNG TƯ

Ngày 14/9/2021, Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa; Thông tư số 19/2021/TT-BGTVT quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải. Sau hơn 03 năm triển khai thực hiện, trên cơ sở các quy định pháp luật thay đổi, ngày 19/12/2024 Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Thông tư số 61/2024/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT; ngày 09/01/2025 Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Thông tư 03/2025/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2021/TT-BGTVT.

Thực hiện Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban chỉ đạo về Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW; Công văn số 378/BGTVT-BXD-TCCB ngày 13/01/2025 của Bộ Giao thông vận tải - Bộ Xây dựng về việc sắp xếp các đầu mối tổ chức bên trong và xây dựng dự thảo văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị. Sau khi hợp nhất Bộ Giao thông

vận tải và Bộ Xây dựng thành Bộ Xây dựng và các cơ quan, đơn vị trực thuộc, trong đó, có việc hợp nhất Cục Hàng hải Việt Nam và Cục Đường thủy nội địa Việt Nam thành Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thì các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến cơ quan ban hành, cơ quan chủ quản và cơ cấu tổ chức của các Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa cũng có nhiều thay đổi; cụ thể như sau:

- Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng (trong đó Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam được hợp nhất bởi Cục Hàng hải Việt Nam và Cục Đường thủy nội địa Việt Nam).

- Quyết định số 08/QĐ-BXD ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (trong đó, cơ cấu tổ chức của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam có 18 Cảng vụ hàng hải và 04 Cảng vụ đường thủy nội địa).

- Quyết định số 270/QĐ-BXD ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc tổ chức lại các Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ Đường thủy nội địa trực thuộc Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam; theo đó, cơ cấu tổ chức và tên gọi của các tổ chức trực thuộc các Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ Đường thủy nội địa cũng có nhiều thay đổi.

Do vậy, ngày 20/3/2025, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam đã có Công văn số 238/CHHĐTVN-PC về góp ý chương trình xây dựng văn bản QPPL năm 2025 của Bộ Xây dựng, trong đó đề xuất xây dựng Thông tư quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa và đã được Bộ Xây dựng chấp thuận tại Quyết định số 417/QĐ-BXD ngày 15/4/2025. Vì vậy, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam tiến hành tổng kết Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT, Thông tư số 19/2021/TT-BGTVT, Thông tư số 61/2024/TT-BGTVT, Thông tư 03/2025/TT-BGTVT.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc tổ chức thi hành các Thông tư

Sau khi Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT, Thông tư số 19/2021/TT-BGTVT, Thông tư số 61/2024/TT-BGTVT, Thông tư 03/2025/TT-BGTVT, Cục Hàng hải Việt Nam và Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đã xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện; tuyên truyền, phổ biến nội dung các Thông tư đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động bằng nhiều hình thức như: Thông qua cuộc họp, hội nghị, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Cục. Sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định của Thông tư; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức trực thuộc Cảng vụ hàng

hải, Cảng vụ đường thủy nội địa; triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định tại các Thông tư nêu trên.

2. Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Cảng vụ hàng hải

Sau khi Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư số 19/2021/TT-BGTVT ngày 14/9/2021 quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, công tác quản lý nhà nước về hàng hải tại cảng biển và khu vực quản lý được giao đã được các Cảng vụ hàng hải thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

Đặc biệt là sau khi Thông tư số 03/2025/TT-BGTVT ngày 09/01/2025 (sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2021/TT-BGTVT) có hiệu lực, đã có đầy đủ cơ sở pháp lý cho các Cảng vụ hàng hải thực hiện các nhiệm vụ được giao, phát huy được hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hàng hải, tạo thuận lợi hơn cho tổ chức, doanh nghiệp tham gia hoạt động trong lĩnh vực hàng hải, cụ thể:

2.1. Về xây dựng và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án và đề án: Các Cảng vụ hàng hải đã tham gia xây dựng các dự án luật, pháp lệnh, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về hàng hải; tham gia xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm, các chương trình, dự án quốc gia, các đề án phát triển thuộc chuyên ngành hàng hải; đề xuất Cục Hàng hải Việt Nam xây dựng, đề nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành hàng hải; tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện các quy định hiện hành có liên quan đến lĩnh vực hàng hải, các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành hàng hải được cấp có thẩm quyền ban hành, công bố hoặc phê duyệt.

2.2. Về quản lý hoạt động hàng hải tại cảng biển và khu vực quản lý được giao: Các Cảng vụ hàng hải đã tổ chức thực hiện quy định về quản lý hoạt động hàng hải tại cảng biển và khu vực quản lý; kiểm tra, giám sát hoạt động hàng hải của tổ chức, cá nhân tại cảng biển và khu vực quản lý; cấp phép, giám sát tàu thuyền đến, rời, hoạt động tại cảng biển và khu vực quản lý; không cho phép tàu thuyền đến, rời cảng biển và khu vực quản lý khi không có đủ điều kiện về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, lao động hàng hải, phòng chống cháy nổ và phòng ngừa ô nhiễm môi trường theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; xác nhận việc trình kháng nghị hàng hải; thực hiện quyết định bắt giữ tàu biển, thả tàu biển đang bị bắt giữ của cơ quan có thẩm quyền và tạm giữ tàu biển theo quy định; tổ chức phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng biển; phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng biển, các cơ quan hữu quan, chính quyền địa phương và doanh nghiệp cảng trong hoạt động quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cảng biển; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực

hiện quy hoạch cảng biển trong khu vực quản lý theo quy định; phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển trong khu vực quản lý; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án phá dỡ đối với từng tàu biển theo quy định của pháp luật.

2.3. Về vận tải biển và dịch vụ hàng hải: Đã thực hiện công tác quản lý vận tải biển, tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo và giữa các đảo được giao; kiểm tra an toàn công-te-nơ tại các cảng biển trong khu vực quản lý; kiểm tra, giám sát việc thực hiện xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ vận tải biển theo quy định; kiểm soát tải trọng, tốc độ phương tiện tại cảng biển; giám sát giá dịch vụ hàng hải theo quy định.

2.4. Về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, phòng chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường trong hoạt động hàng hải: Chủ trì phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành khác tại cảng biển và các cơ quan hữu quan trong phê duyệt bản đánh giá an ninh cảng biển và cấp Giấy chứng nhận Thẩm định - Phê duyệt đánh giá an ninh cảng biển; hướng dẫn các doanh nghiệp cảng biển đánh giá an ninh cảng biển; kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch an ninh cảng biển đã được phê duyệt; kiểm tra nhà nước cảng biển đối với tàu biển nước ngoài, kiểm tra an toàn đối với tàu biển Việt Nam và phương tiện thủy nội địa hoạt động trong vùng nước cảng biển và khu vực quản lý; điều tra, xử lý theo thẩm quyền các tai nạn hàng hải, tai nạn lao động hàng hải tại cảng biển và khu vực quản lý theo quy định; phê duyệt và tổ chức giám sát thực hiện phương án bảo đảm an toàn hàng hải, phương án bảo đảm an toàn giao thông trong vùng nước cảng biển theo quy định; chấp thuận việc cấm đăng đáy, đánh bắt và nuôi trồng thủy hải sản trong vùng nước cảng biển được giao theo quy định; tổ chức thực hiện công tác phòng, chống thiên tai trong lĩnh vực hàng hải theo quy định; thực hiện công bố thông báo hàng hải và xử lý tài sản chìm đắm theo quy định; kiểm tra, giám sát luồng, hệ thống báo hiệu hàng hải và các hệ thống hỗ trợ hàng hải khác; chủ trì điều phối hoạt động giao thông hàng hải tại cảng biển, khu vực quản lý và tổ chức tìm kiếm, cứu nạn trong vùng nước cảng biển; huy động người và các phương tiện cần thiết để thực hiện việc tìm kiếm, cứu nạn hoặc xử lý sự cố ô nhiễm môi trường; tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động hàng hải tại cảng biển và khu vực quản lý; thực hiện các nhiệm vụ liên quan trong quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu tại cảng biển và khu vực quản lý theo quy định; thực hiện các nhiệm vụ liên quan trong công tác phòng, chống cháy, nổ đối với tàu thuyền hoạt động tại cảng biển và khu vực quản lý được giao theo quy định.

2.5. Về quản lý công trình hàng hải và công trình khác trong vùng nước cảng biển: Thực hiện việc quản lý, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải được giao quản lý theo quy định của pháp luật; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện quá

trình xây dựng, khai thác, bảo trì, bảo vệ công trình hàng hải và công trình khác trong vùng nước cảng biển.

2.6. Tổ chức thực hiện việc đăng ký tàu biển, đăng ký thuyền viên và cấp các loại giấy tờ có liên quan đến tàu biển và thuyền viên khi được cơ quan có thẩm quyền giao.

2.7. Tổ chức thực hiện thanh tra hàng hải; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng; xử phạt vi phạm hành chính và tổ chức triển khai thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

2.8. Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước của Cục Hàng hải Việt Nam.

2.9. Trực tiếp quan hệ với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có liên quan để thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật.

3. Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Cảng vụ đường thủy nội địa

Sau khi Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14/9/2021 quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa; đặc biệt là sau khi Thông tư số 61/2024/TT-BGTVT ngày 19/12/2024 (sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT) có hiệu lực, đã có đầy đủ cơ sở pháp lý cho các Cảng vụ đường thủy nội địa thực hiện các nhiệm vụ được giao, phát huy được hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đường thủy nội địa trên cả nước, tạo thuận lợi hơn cho tổ chức, doanh nghiệp tham gia hoạt động trong lĩnh vực đường thủy nội địa; cụ thể:

3.1. Quy định nơi neo đậu cho phương tiện thủy nội địa, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu.

3.2. Kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật trong phạm vi của cảng, bến, khu neo đậu đối với: Phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài về an toàn, an ninh và bảo vệ môi trường; Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, người lái phương tiện và danh bạ thuyền viên; thiết bị xếp dỡ hàng hóa, người điều khiển thiết bị xếp dỡ hàng hóa theo quy định.

3.3. Cấp giấy phép, lệnh điều động hoặc không cấp phép vào, rời cảng, bến, khu neo đậu cho phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài vào, rời cảng, bến, khu neo đậu theo quy định của pháp luật.

3.4. Tiếp nhận và thông báo tình trạng luồng đường thủy nội địa cho thuyền viên, người lái phương tiện và tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi trách nhiệm.

3.5. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện những quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa.

3.6. Thực hiện công tác bảo đảm an toàn giao thông: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước khác thực hiện công tác bảo đảm an toàn giao thông tại khu vực cảng, bến, khu neo đậu; kiểm tra điều kiện an toàn đối với cảng, bến, khu neo đậu, luồng chuyên dùng vào cảng, bến, báo hiệu và các công trình khác có liên quan trong phạm vi cảng, bến, khu neo đậu; xác nhận việc khắc phục sự cố hoặc các nguy cơ gây mất an toàn đối với các cảng, bến, khu neo đậu đã được loại bỏ.

3.7. Công bố hạn chế giao thông trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu; thỏa thuận đối với hoạt động nạo vét cải tạo vùng nước cảng, bến, khu neo đậu; chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với hoạt động sửa chữa, cải tạo nâng cấp và hoạt động khác trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu thuộc phạm vi quản lý.

3.8. Thực hiện công tác phòng, chống thiên tai; chủ trì hoặc phối hợp tổ chức tìm kiếm, cứu nạn trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu theo thẩm quyền và quy định pháp luật; huy động lực lượng, phương tiện, tàu biển, tàu công vụ và các loại phương tiện khác trong khu vực cảng, bến, khu neo đậu để tham gia tìm kiếm, cứu nạn trong trường hợp khẩn cấp theo quy định.

3.9. Kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tại cảng, bến, khu neo đậu và phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài theo quy định.

3.10. Thẩm định hồ sơ, báo cáo kết quả thẩm định để Cục Đường thủy nội địa Việt Nam phê duyệt đánh giá an ninh, kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài, xác nhận hàng năm giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa.

3.11. Theo dõi, giám sát việc xếp hàng hóa từ phương tiện, tàu biển, phương tiện thủy nước ngoài lên cảng, bến và từ cảng, bến xuống phương tiện, tàu biển, phương tiện thủy nước ngoài hoặc giữa các phương tiện, tàu biển, phương tiện thủy nước ngoài trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu.

3.12. Cập nhật thông tin cảng, bến, khu neo đậu, phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài, hàng hóa, hành khách, xử phạt vi phạm hành chính vào cơ sở dữ liệu của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam.

3.13. Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, quy chuẩn, tiêu chuẩn cảng, bến, khu neo đậu khi có yêu cầu.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét ban hành Thông tư quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa thay thế các Thông tư:

- Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa; Thông tư số 61/2024/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT;

- Thông tư số 19/2021/TT-BGTVT ngày 14/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải; Thông tư 03/2025/TT-BGTVT ngày 09/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2021/TT-BGTVT.

Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam kính báo cáo Bộ Xây dựng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế (Bộ Xây dựng);
- Lưu: VT, TCCB_(khiêm).

CỤC TRƯỞNG

Lê Đỗ Mười